

# MRUT: TRUNG THỰC - TỰ TRỌNG



## 1. Chọn từ thích hợp để điền vào ô trống trong đoạn văn sau:

Ai cũng khen bạn Minh, lớp trưởng lớp em, là con ngoan trò giỏi. Minh phụ giúp bố mẹ nhiều việc nhà, nhưng luôn luôn đi học đúng giờ, làm bài đầy đủ, chưa bao giờ để ai phiền trách điều gì. Cô chủ nhiệm lớp em thường bảo: "Minh là học sinh có lòng .....". Là học sinh giỏi nhất trường nhưng Minh không ..... Minh giúp đỡ các bạn học kém rất nhiệt tình và có kết quả, khiến những bạn hay mắc cảm, ..... nhất cũng dần dần thấy ..... hơn vì học hành tiến bộ. Khi phê bình, nhắc nhở những bạn mắc khuyết điểm, Minh có cách góp ý chân tình, nên không làm bạn nào ..... . Lớp 4A chúng em rất ..... về bạn Minh.



## 2. Nối từ ứng với mỗi nghĩa sau:

Một lòng một dạ gắn bó với lí tưởng, tổ chức hay với người nào đó

**trung thành**

Trước sau như một, không gì lay chuyển nổi

**trung hậu**

Một lòng một dạ vì việc nghĩa

**trung kiên**

Ăn ở nhân hậu, thành thật, trước sau như một

**trung thực**

Ngay thẳng, thật thà

**trung nghĩa**



**3. Xếp các từ ghép sau thành hai nhóm dựa theo nghĩa của tiếng trung:**

**trung bình , trung thành , trung nghĩa , trung thực**  
**trung thu , trung hậu , trung kiên , trung tâm**

**trung có nghĩa là "ở giữa"**

**trung có nghĩa là "một lòng một dạ"**

**Kiểm tra bài làm trước khi nộp con nhé!**

